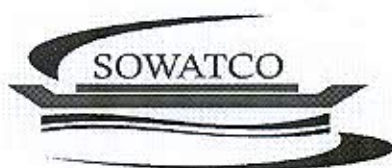


# **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

Địa chỉ: 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.38729.748 Fax: 08.38726.386

---



## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

**TP. Hồ Chí Minh, Tháng 04 năm 2017**



## MỤC LỤC

	Trang
<b>I. THÔNG TIN CHUNG.....</b>	<b>3</b>
1. Thông tin khái quát, Quá trình hình thành, phát triển của Tổng công ty.....	3
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh .....	4
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	4
4. Định hướng phát triển.....	7
5. Các rủi ro.....	7
<b>II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....</b>	<b>8</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	8
2. Tổ chức và nhân sự.....	8
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	10
4. Tình hình tài chính.....	11
5. Cơ cấu cổ đông, thay thế vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	12
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội .....	12
<b>III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....</b>	<b>14</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016.....	14
2. Tình hình tài chính.....	14
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý.....	16
4. Kế hoạch phát triển trong năm 2016.....	16
5. Giải trình của ban Tổng giám đốc với ý kiến kiểm toán.....	17
<b>IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY.....</b>	<b>17</b>
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng Cty.....	17
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban TGD Tổng Cty.....	18
3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị.....	19
<b>V. QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY.....</b>	<b>19</b>
1. Hội đồng quản trị.....	19
2. Ban kiểm soát.....	23
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD, Ban KS.....	29
<b>VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....</b>	<b>30</b>
1. Ý kiến kiểm toán.....	30
2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 được kiểm toán .....	30



## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM Năm 2016**

### **I. THÔNG TIN CHUNG :**

#### **1. Thông tin khái quát :**

- Tên tiếng Việt : **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**
- Tên tiếng Anh : **SOUTHERN WATERBORNE TRANSPORT JOINT STOCK CORPORATION**
- Tên viết tắt : **SOWATCO**
- Địa chỉ : **298 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận Tây, Quận 7, Tp.HCM.**
- Điện thoại : **84.8. 38.729.748** Fax: **84.8. 38.726.386.**
- Vốn điều lệ : **671.000.000.000 đồng**
- Tên cổ phiếu : **Tổng Công ty Cổ phần Đường sông Miền nam**
- Mệnh giá : **10.000đ/cổ phần**
- Mã cổ phiếu : **SWC**
- Số lượng cổ phiếu : **67.100.000 CP**
- Website : **www.sowatco.com.vn** E-mail: **sowatco@hcm.vnn.vn**

#### **Quá trình hình thành, phát triển của Tổng công ty:**

Tháng 8/1975, Tổng cục Giao thông vận tải quyết định thành lập Cục Đường sông miền Nam (là tiền thân của Tổng Công ty Đường sông miền Nam) trên cơ sở tiếp quản Nha Thủy vận của chế độ Việt Nam Cộng hoà để thực hiện chức năng làm công tác quản lý Nhà nước và quản lý một số đơn vị trực thuộc. Từ đó đến nay, SOWATCO đã phát triển qua 3 giai đoạn chính như sau:

##### **▪ Giai đoạn 1975 đến tháng 8/1996:**

Ngày 09/08/1975 tại Quyết định số 32-QĐ/TC, Tổng Cục Giao thông vận tải thành lập Cục Đường sông miền Nam. Sau đó, Tổng Công ty Đường sông miền Nam đã phát triển qua các tên gọi khác nhau như Phân Cục Đường sông (ngày 06/8/1976), Xí nghiệp Liên hợp Vận tải sông Cửu Long (ngày 30/01/1979), Liên hiệp các Xí nghiệp Vận tải Đường sông số 2 (ngày 15/12/1984), Tổng Công ty Vận tải Đường thủy II (ngày 28/02/1992) và Công ty Vận Tải Đường thủy II (ngày 14/09/1993).





▪ **Giai đoạn 1996 đến tháng 06/2003:**

Thực hiện Quyết định 90/TTg ngày 07/03/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập một số doanh nghiệp Nhà nước có đủ vốn, năng lực, tài sản và phương tiện, đủ điều kiện để trở thành các Công ty mạnh, Bộ Giao thông vận tải đã có Quyết định số 2124/QĐ-TCCB-LĐ ngày 13/8/1996 về việc thành lập Tổng Công ty Đường sông miền Nam hoạt động theo mô hình Tổng Công ty 90 với quy mô gồm Cơ quan Tổng Công ty, 5 Công ty thành viên hạch toán độc lập và 5 đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc.

▪ **Giai đoạn từ tháng 06/2003 đến tháng 05/2009:**

- Ngày 26/05/2003 tại Quyết định số 94/2003/QĐ-TTg, Tổng Công ty Đường sông miền Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án thí điểm chuyển Tổng Công ty sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con, theo đó tại thời điểm thành lập Tổng Công ty gồm Công ty mẹ, 5 Công ty con (là các công ty cổ phần) và 3 Công ty liên doanh với nước ngoài.

- Ngày 26/6/2003 Bộ Giao thông vận tải đã có Quyết định số 1863/QĐ-BGTVT thành lập Công ty mẹ Tổng Công ty Đường sông miền Nam (SOWATCO). Tổng Công ty gồm Công ty mẹ, 5 Công ty con (là các công ty cổ phần), 3 Công ty liên doanh với nước ngoài và 3 Công ty liên kết.

- Ngày 04/7/2008 tại Quyết định số 854/QĐ-TTg, Tổng công ty Đường sông Miền nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án Cổ phần hóa.

▪ **Giai đoạn từ tháng 06/2009 đến tháng 02/2016:**

- Ngày 09/6/2009 Tổng công ty Đường sông Miền nam chính thức chuyển thành Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền nam. Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền nam gồm 3 Công ty con (là các Công ty cổ phần), 2 Công ty liên doanh với nước ngoài và 2 Công ty liên kết.

▪ **Giai đoạn từ tháng 03/2016 đến nay:**

- Tháng 03/2016 Tổng công ty đã chuyển đổi cơ cấu cổ đông từ sở hữu Nhà Nước chiếm đa số sang loại hình doanh nghiệp không còn vốn sở hữu Nhà Nước.



## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

### a. Ngành nghề kinh doanh chính:

Tổng công ty có chức năng kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103013615 cấp lần đầu ngày 09/6/2009, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300447173 cấp ngày 26/04/2012 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Lĩnh vực ngành, nghề kinh doanh:

- + Đóng tàu và cấu kiện nổi.
- + Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải thủy nội địa
- + Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
- + Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- + Bốc xếp hàng hóa
- + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.
- + Cung ứng và quản lý người lao động

### b. Địa bàn kinh doanh chính:

Tổng công ty vận tải hàng hóa đường thủy nội địa khu vực các Cảng Thành phố Hồ Chí Minh và Các tỉnh phía nam Việt Nam.

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

### a. Mô hình quản trị:

Tổng công ty thực hiện mô hình quản trị của một công ty đại chúng quy mô lớn chưa niêm yết chứng khoán theo quy định luật doanh nghiệp và luật chứng khoán bao gồm:

- Các cổ đông công ty
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban Tổng giám đốc
- Các cán bộ quản lý

### b. Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Ban Tổng giám đốc
- Phòng nhân sự hành chính
- Phòng tài chính kế toán
- Phòng kinh doanh thương mại
- Nhà máy Đóng mới & Sửa chữa phương tiện thủy Sowatco
- Phòng khai thác cảng





**c. Các công ty con, công ty liên kết, liên doanh:**

Stt	Tên công ty con	Địa chỉ	Lĩnh vực KD chính	Vốn điều lệ thực góp (Trđ)	Tỷ lệ T.cty (%)
1	Cty CP X.lắp Công trình	202 Lê lai, Q.1, TP.HCM	Xây dựng	22.939	86,15%
2	Cty CP DV XD và Cơ khí Đường thủy M.Nam	59 Phạm Ngọc Thạch, Q.3, TP.HCM	Tư vấn thiết kế	345	51%
3	Cty CP Đóng mới và SC P. tiên thủy Cần thơ	77 Trần Phú, TP.Cần Thơ	Đóng tàu	3.033	70%

Stt	Tên công ty liên kết	Địa chỉ	Lĩnh vực KD chính	Vốn điều lệ thực góp (Trđ)	Tỷ lệ T.cty (%)
1	Cty CP Xây lắp Công trình và Thương mại 747	161/1 Trường Chinh, TP.Vinh, T. Nghệ An	Xây dựng	3.561	49%
2	Cty CP DV Tổng hợp Đường thủy Miền nam	38 Tôn thuyết thuyết, Quận 4, TP.HCM	Vận tải thủy	3.039	26,27%

Stt	Tên công ty liên doanh	Địa chỉ	Lĩnh vực KD chính	Vốn điều lệ thực góp (Trđ)	Tỷ lệ T.cty (%)
1	Cty Liên Doanh Phát triển Tiếp Vận số 1	Đường A5, P. Tân thuận, Q.7, TP.HCM	Khai thác cảng	155.730	37%
2	Cty Liên doanh Keppel Land Watco	Lê Lợi, Q.1, TP.HCM	Thuê địa ốc	320.184	16%



#### 4. Định hướng phát triển:

##### a. Các mục tiêu chủ yếu của Tổng công ty:

###### \* Mục tiêu tăng trưởng:

Duy trì mức tăng trưởng ổn định từ 10 – 15% hàng năm.

###### \* Mục tiêu lợi nhuận:

- Tăng trưởng lợi nhuận 5 – 10% mỗi năm
- Đảm bảo cổ tức cho cổ đông: 10 – 20% mỗi năm

###### \* Mục tiêu thương hiệu:

- Xác định mục tiêu Thương hiệu SOWATCO là phát triển dịch vụ Logistics tại thị trường khu vực cảng Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía nam Việt Nam.

###### \* Mục tiêu xã hội:

- Tạo môi trường làm việc văn minh, chuyên nghiệp
- Đảm bảo thu nhập cho người lao động
- Chăm lo đời sống, sức khỏe của người lao động
- Tham gia bảo vệ môi trường, công tác xã hội phù hợp với hoạt động của công ty
- Không ngừng phát triển và mở rộng hệ thống, tạo nhiều việc làm, góp phần bảo đảm an sinh xã hội.

##### b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tái cấu trúc nguồn lực phù hợp với từng g.đoạn phát triển để đạt mục tiêu đề ra.
- Phát triển gắn liền với quản trị rủi ro
- Nghiên cứu các biện pháp huy động vốn phù hợp với nhu cầu vốn cho mục tiêu phát triển của từng giai đoạn nhằm cơ cấu nguồn vốn và sử dụng hiệu quả nguồn vốn.
- Chủ động phối hợp và liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để phát huy hết thế mạnh cơ sở hạ tầng và thiết bị của Sowatco để đem lại hiệu quả cao nhất.
- Tăng cường năng lực khai thác Cảng Long Bình, đặt biệt chú trọng ICD Long Bình nhằm hoàn thiện quy trình Logistic, đây là chiến lược mà Sowatco sẽ thực hiện.

#### 5. Các rủi ro: không có



## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị : Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016		Tỷ lệ %
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng doanh thu và thu khác	225.770	245.819	108,9
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	56.676	72.060	127,1
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	52.941	69.126	130,6
4	Cổ tức (%)	6,00	10,00	166,7

(Nguồn: Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2016 đã kiểm toán)

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 Công ty mẹ đạt kết quả tốt so với kế hoạch đề ra. Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đều vượt mức kế hoạch của đại hội đồng cổ đông giao cụ thể: Tổng doanh thu năm 2016 là: 245.819 triệu đồng đạt 108,9% so với kế hoạch năm, Lợi nhuận thực hiện trước thuế của Tổng công ty là: 72.060 triệu đồng đạt 127,1% so với kế hoạch.

### 2. Tổ chức và nhân sự:

- \* Ban Giám đốc: Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng giám đốc
- \* Số lượng cán bộ, nhân viên: 325 người





**a. Danh sách Ban điều hành:**

Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
<b>1. Ông Trương Quốc Hưng</b> + Giới tính + Ngày tháng năm sinh + Nơi sinh + Quốc tịch + Trình độ chuyên môn + Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty + Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác + Số cổ phiếu sở hữu cá nhân, tỷ lệ sở hữu:	Nam 11/11/1957 Bình Dương Việt Nam Thạc sĩ QTKD, cử nhân kế toán Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT Không CP 2.600, chiếm 0,0038% vốn điều lệ
<b>2. Ông Tô Hữu Hùng</b> + Giới tính + Ngày tháng năm sinh + Nơi sinh + Quốc tịch + Trình độ chuyên môn + Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty + Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác + Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu	Nam 16/04/1968 Sài Gòn Việt Nam Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư kinh tế vận tải biển Phó Tổng giám đốc không CP 11.600, chiếm 0,0173% vốn điều lệ
<b>3. Ông Trịnh Văn Quý</b> + Giới tính + Ngày tháng năm sinh + Nơi sinh + Quốc tịch + Trình độ chuyên môn + Chức vụ hiện nay tại Tổng công ty + Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác + Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu	Nam 15/5/1975 Nam Định Việt Nam Cử nhân kế toán Kế toán trưởng Không CP 1.100, chiếm 0,0016% vốn điều lệ

**b. Những thay đổi trong ban điều hành:** không có

**c. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách người lao động:**

Cơ cấu CBCNV (Cty mẹ)	Số lượng CBCNV tại 31/12/2016 (người)
1. Trên đại học (Thạc sĩ)	06
2. Đại học	41
3. Cao đẳng	03
4. Trung cấp	03
5. Trung học dạy nghề	248
6. Lao động phổ thông	24
<b>Tổng cộng</b>	<b>325</b>

- Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2016 đạt 10.570.000 đồng/người/tháng.

- Tổng công ty đã áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào sự đóng góp của người lao động đối với Tổng công ty, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất lao động để giảm bớt giờ làm đem lại hiệu quả cao. Việc chi trả lương cho người lao động đúng thời gian quy định mỗi tháng 2 kỳ vào giữa mỗi tháng và cuối mỗi tháng.

- Các chính sách về tiền thưởng như thưởng nhân dịp tết, thưởng thi đua, thưởng tháng 13, thưởng sáng kiến, thưởng tiết kiệm, thưởng động viên sản xuất... được Tổng công ty thực hiện đầy đủ nhằm khuyến khích người lao động.

- Các chế độ chính sách về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, bảo hộ lao động, đào tạo được Tổng công ty thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

#### **a. Các khoản đầu tư lớn:**

- Đầu tư đóng mới 02 sà lan chở Container 128Teu

#### **b. Các công ty con, công ty liên kết:**

- Thực hiện quyền mua được phân bổ từ đợt phát hành cổ phần và mua toàn bộ số cổ phần không phân phối hết sau đợt phát hành tăng vốn của Công ty CP Xây lắp công trình (Cty con).



**4. Tình hình tài chính Tổng công ty :****a. Tình hình tài chính năm 2016:**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	ĐVT	Số đầu năm	Số cuối năm	% tăng (+), giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	Tr.đ	1.134.542	1.165.763	102,75%
Doanh thu thuần	Tr.đ	216.048	206.595	-4,37%
Lợi nhuận từ HĐ SXKD	Tr.đ	70.675	69.667	-1,42%
Lợi nhuận khác	Tr.đ	5.687	-3.017	%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	76.362	66.649	-12,72%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	67.123	63.196	-5,85%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã kiểm toán)

**b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<b>1. Khả năng thanh toán</b>				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	lần	2,87	3,47	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	2,65	3,31	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	lần	0,14	0,14	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,16	0,16	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân)	lần	8,85	10,16	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	0,19	0,18	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
+ Hệ số LNST/DT thuần	lần	0,31	0,31	
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	lần	0,07	0,06	
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	lần	0,06	0,05	
+ Hệ số LN HĐSXKD/DT thuần	lần	0,33	0,34	

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã kiểm toán)



**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

**a. Cổ phần tại 31/12/2016:**

- Tổng số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 67.100.000 cổ phiếu
  - + Cổ phiếu phổ thông: 67.100.000 cổ phiếu
  - + Cổ phiếu ưu đãi, khác: 0
  - + Cổ phiếu được chuyển nhượng tự do: 67.100.000 cổ phiếu
  - + Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

**b. Cơ cấu cổ đông:**

- Thông tin chung về cơ cấu cổ đông:

Stt	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nhà nước	0	0	0%
2	Các tổ chức	13	57.594.292	85,84%
3	Cá nhân	543	9.505.708	14,16%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>556</b>	<b>67.100.000</b>	<b>100%</b>

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:

Stt	Cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty TNHH Một Thành viên Đầu tư Hạ tầng Sotrans	50.325.000	75,00%
2	Công ty CP Giao nhận và Vận chuyển In Do Trần	6.173.900	9,20%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>56.498.900</b>	<b>84,20%</b>

**c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** không có

**d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** không có

**e. Các chứng khoán khác:** không có

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:**

**a. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:** không có



**b. Tiêu thụ năng lượng:**

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Điện: 519.000 KW điện được tiêu thụ phục vụ cho sản xuất

Diesel: 860.000 lít được tiêu thụ phục vụ cho sản xuất

- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không có

- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng ; báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không có

**c. Tiêu thụ nước:** 156 m<sup>3</sup> chủ yếu là nước sinh hoạt

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng chủ yếu nguồn cung cấp nước của địa phương.

**d. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

**e. Chính sách liên quan đến người lao động:**

- Số lượng lao động và mức lương trung bình đối với người lao động: Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2016 đạt 10.570.000 đồng/người/tháng.

- Chính sách lao động nhằm bảo đảm sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động:

+ Công tác khám sức khỏe định kỳ cho người lao động được thực hiện định kỳ hàng năm

+ Có hỗ trợ cho con em người lao động có thành tích học tập giỏi hàng năm

+ Thực hiện đầy đủ chế độ thăm hỏi và trợ cấp cho người lao động khi bản thân hoặc gia đình có khó khăn.

+ Tổ chức đi nghỉ mát hàng năm cho người lao động

+ Thực hiện đầy đủ chế độ ăn ca và bồi dưỡng độc hại cho người lao động

+ Thường xuyên kiểm tra và thực hiện đầy đủ các biện pháp ATLĐ nơi sản xuất

- Hoạt động đào tạo người lao động: hàng năm công ty có tổ chức nâng bậc, nâng lương cho người lao động, cử cán bộ nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ như kế toán..





f. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: Công ty luôn hỗ trợ các hoạt động xã hội của địa phương nơi sản xuất.

g. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UNCKNN: không có

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2016:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	So sánh (%) TH-2016/ TH-2015	So sánh (%) TH-2016/ KH-2016
Tổng doanh thu	263.694	267.100	275.968	104,6%	103,3%
LN trước thuế	76.362	57.863	66.649	87,3%	115,2%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã kiểm toán)

- Qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh nêu trên, nhận thấy trong năm 2016 tuy còn khó khăn nhưng Tổng công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đều vượt mức kế hoạch của ĐHCĐ giao cụ thể:

Tổng doanh thu năm 2016 là: 275.968 triệu đồng đạt 103,3% so với kế hoạch năm và tăng 104,6% so với cùng kỳ.

Lợi nhuận thực hiện trước thuế của Tổng công ty là: 66.649 triệu đồng đạt 115,2% so với kế hoạch và đạt 87,3% so với cùng kỳ năm trước.

#### 2. Tình hình tài chính:

##### a. Tình hình tài sản:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2016	Số đầu năm 2016	Chênh lệch Giá trị	Chênh lệch %
<b>A – Tài Sản Ngắn Hạn</b>	<b>315.284</b>	<b>283.280</b>	<b>32.004</b>	<b>11,3</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	45.183	168.408	-123.225	-73,2
II. Các khoản đư tài chính	199.375	58.387	140.988	241,5





III. Các khoản phải thu	56.760	34.584	22.176	64,1
IV. Hàng tồn kho	13.824	21.541	-7.717	-35,8
V. Tài sản ngắn hạn khác	142	360	-218	-60,6
<b>B – Tài Sản Dài Hạn</b>	<b>850.479</b>	<b>851.262</b>	<b>-783</b>	<b>-0,1</b>
I. Các khoản phải thu	26	53	-27	-50,9
II. Tài sản cố định	191.680	196.110	-4.430	-2,3
III. Tài sản dở dang	14.772	4.044	10.728	265,3
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	638.136	645.369	-7.232	-1,1
V. Tài sản dài hạn khác	5.865	5.686	179	3,1
<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>1.165.763</b>	<b>1.134.542</b>	<b>31.221</b>	<b>2,7</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã kiểm toán)

**b. Tình hình nợ phải trả, nguồn vốn:**

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2016	Số đầu năm 2016	Chênh lệch Giá trị	Chênh lệch %
<b>A – Nợ phải trả</b>	<b>157.920</b>	<b>158.434</b>	<b>-514</b>	<b>-0,3</b>
I. Nợ ngắn hạn	90.911	98.823	-7.912	-8,0
II. Nợ dài hạn	67.009	59.611	7.398	12,4
<b>B – Vốn chủ sở hữu</b>	<b>1.007.843</b>	<b>976.108</b>	<b>31.735</b>	<b>3,2</b>
I. Vốn chủ sở hữu	1.007.843	976.108	31.735	3,2
II. Nguồn kphí và quỹ khác	0	0	0	0
<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>1.165.763</b>	<b>1.134.542</b>	<b>31.221</b>	<b>2,7</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã kiểm toán)

- Nợ phải trả của Tổng công ty cuối năm 2016 giảm 514 triệu đồng tương đương giảm 0,3%.

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (khả năng thanh toán hiện hành) của Tổng công ty năm 2016 tăng so với năm 2015 đạt 3,47 lần (năm 2015 là 2,87 lần) đảm bảo mức độ an toàn đối với hoạt động tài chính của Tổng công ty. Hiện các khoản nợ của Tổng công ty luôn được thanh toán đúng kỳ hạn.



### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý:

- + Tổng công ty ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý doanh nghiệp.
- + Quản lý chặt chẽ hoạt động tài chính – kế toán để tăng hiệu quả đồng vốn, giảm chi phí và tránh chiếm dụng vốn trong khâu bán hàng.
- + Mạnh dạn tính gọn sắp xếp lại nhân sự, nâng cao năng lực quản trị.
- + Thực hiện tốt chính sách đối với khách hàng: chọn lọc những khách hàng có uy tín và năng lực làm đối tác, thực hiện chính sách giao dịch với khách hàng một cách có chọn lọc và thắt chặt các điều khoản thanh toán để duy trì hoạt động kinh doanh được ổn định, hạn chế thấp nhất rủi ro về tài chính. Đồng thời cải tiến các phương thức giao dịch theo hướng tạo thuận lợi cho khách hàng.
- + Tăng cường giám sát việc thực hiện quy chế, nội quy, kỷ luật lao động, thời gian làm việc... của các phòng ban và của toàn thể cán bộ nhân viên Tổng công ty.

### 4. Kế hoạch phát triển trong năm 2017:

Hội đồng Quản trị thống nhất các chỉ tiêu kinh doanh năm 2017 trên cơ sở thực hiện năm 2016 và kế hoạch đầu tư mới năm 2017 như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Stt	Chỉ Tiêu (Cty mẹ)	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Tỉ lệ %
1	Tổng Doanh thu và khác	245.819	719.523	293%
2	Lợi nhuận trước thuế	72.061	603.630	838%
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	69.126	491.594	711%
4	Cổ tức	10%	50%	500%

#### \* Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản:

- Ngắn hạn trong năm 2017:
  - + Ngày 30/04/2017 hoàn thành đóng mới 02 sà lan tự hành 128 TEU đã khởi công từ tháng 8/2016.
  - + Trong quý 02/2017 triển khai đóng mới thêm 01 sà lan tự hành 128 TEU và 01 sà lan tự hành 160 TEU.
- Dài hạn từ năm 2017 đến 2020:
  - + Về vận tải: Phân đầu đến năm 2020 đưa năng lực đội tàu tăng trưởng từ 14.490 tấn phương tiện lên 50.000 tấn phương tiện tương đương tổng công suất tăng từ 11.845 CV lên 26.300 CV





+ Về khai thác cảng: Mở rộng và nâng cấp cảng Long Bình; Đầu tư khai thác cảng biển Lạch Huyện – Hải Phòng

**\* Giải pháp:**

- Tăng cường công tác giám sát điều hành và công tác quản trị trong hoạt động kinh doanh. Tập trung mọi nguồn lực vào mảng kinh doanh cốt lõi của Tổng công ty là kinh doanh cảng, vận tải container và sửa chữa, đóng mới sà lan

- Phối hợp với các đối tác công Vietranstimex, Sotrans để khai thác hiệu quả Cảng Long Bình.

- Đóng mới thêm đội tàu có công suất lớn để đón đầu các cơ hội kinh doanh, đồng thời loại biên dần các tàu cũ có công suất nhỏ không đáp ứng yêu cầu khai thác.

- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các đối tác kinh doanh cảng ICD để khai thác tối đa công suất hoạt động của đội sà lan và tàu kéo.

- Kiểm soát chặt chi phí nhằm tiết giảm các khoản chi không cần thiết, đồng thời bám sát và kiểm soát giá thành trong hoạt động.

- Quản trị tốt các khoản công nợ để không phát sinh thêm các khoản nợ xấu mới, đồng thời có giải pháp và lộ trình xử lý các món nợ khó đòi.

- Xây dựng văn hóa Công ty cho phù hợp với mô hình mới.

5. Giải trình của Ban tổng giám đốc với ý kiến kiểm toán: không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội: không có

**IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty:**

**a. Về kết quả sản xuất kinh doanh:**

Tình hình kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 đã hoàn thành so với kế hoạch đề ra. Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đều vượt mức kế hoạch của đại hội đồng cổ đông giao cụ thể: Tổng doanh thu năm 2016 là: 245.819 triệu đồng đạt 108,9% so với kế hoạch năm, Lợi nhuận thực hiện trước thuế của Tổng công ty là: 72.060 triệu đồng đạt 127,1% so với kế hoạch.





**b. Về tổ chức nhân sự và chế độ chính sách tiền lương:**

- Tổng công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, tuyển dụng bổ sung đầy đủ nhân lực cho hoạt động, bổ nhiệm các vị trí quản lý cho các phòng ban.
- Tổng công ty luôn chăm lo đến đời sống cán bộ công nhân viên, đảm bảo công ăn việc làm đều đặn cho cán bộ công nhân viên chức. Chính sách lương thưởng đều được thực hiện đầy đủ theo quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị ban hành.

**c. Về công tác đoàn thể và xã hội:**

- Tổng công ty luôn chú trọng và khuyến khích các hoạt động của Công đoàn và đoàn thanh niên trong Tổng công ty trong các hoạt động chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên; các phong trào thi đua; các phong trào thể thao quần chúng...
- Tổng công ty cũng dành 01 phần kinh phí tham gia các hoạt động xã hội như tặng nhà tình nghĩa, hỗ trợ người nghèo,...

**d. Về quan hệ cổ đông và nhà đầu tư:**

- Công ty thực hiện việc công bố thông tin của Công ty chưa niêm yết theo quy định của pháp luật.
- Các thông tin được cung cấp đầy đủ kịp thời đúng quy định

**2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Ban tổng đốc:**

Năm 2016, trước những biến động phức tạp của nền kinh tế thế giới tác động ảnh hưởng trực tiếp tới kinh tế Việt Nam nói chung và Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam nói riêng, kế thừa những kết quả các giải pháp đã triển khai thành công đặc biệt là tái cơ cấu Công ty và bài học kinh nghiệm trong hoạt động của năm 2016, HĐQT và Ban điều hành Công ty đã bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua ngày 21/04/2016 để triển khai thực hiện. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính theo kết quả đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH ĐHĐCĐ giao năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ (%)
Doanh thu	đồng	225.770.000.000	245.819.366.000	108,88
Lợi nhuận trước thuế	đồng	56.676.000.000	72.060.650.000	127,15
Lợi nhuận sau thuế	đồng	52.941.000.000	69.125.996.000	130,57

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ năm 2016 đã kiểm toán).



Kết quả chỉ tiêu hiệu quả SXKD của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam đều đạt và vượt mức kế hoạch ĐHCĐ giao.

### **3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:**

HĐQT xác định phương hướng hoạt động của Công ty năm 2017 như sau:

+ Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 do Đại hội đồng cổ đông giao. Phối hợp chặt chẽ và cùng với Ban Tổng Giám đốc điều hành triển khai các giải pháp quản trị đã đặt ra, kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động từng tháng, từng quý, chủ động xây dựng và triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả để đảm bảo đạt được mục tiêu kế hoạch đặt ra.

+ Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

+ Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.

+ Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, phát triển lĩnh vực hoạt động của Công ty kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

+ Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác.

+ Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

+ Tiếp tục sắp xếp, bố trí Người đại diện tại các công ty trong hệ thống Sotrans nhằm phát huy năng lực gắn liền với trách nhiệm với từng cá nhân, phát huy vai trò của Người đại diện và Ban kiểm soát tại các đơn vị để phát hiện, đánh giá và xử lý kịp thời, có hiệu quả các rủi ro phát sinh.

## **V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

### **1. Hội đồng quản trị:**

Là cơ quan quản lý Tổng công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty. Theo điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty được đại hội đồng cổ đông thông qua, HĐQT có 05 thành viên.





**a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

**Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị:**

- Ngày 09/03/2016, Tổng Công ty đã tổ chức Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2016 đã miễn nhiệm và bầu bổ sung 03 thành viên Hội đồng Quản trị như sau :

1. Miễn nhiệm 03 Thành viên Hội đồng Quản trị :

- |                      |                                      |
|----------------------|--------------------------------------|
| Ông Đinh Việt Tùng   | - Chủ tịch (miễn nhiệm 09/03/2016)   |
| Ông Trương Quốc Hưng | - Thành viên (miễn nhiệm 09/03/2016) |
| Ông Tô Hữu Hùng      | - Thành viên (miễn nhiệm 09/03/2016) |

2. Bầu bổ sung 03 Thành viên Hội đồng Quản trị mới :

- |                      |                                     |
|----------------------|-------------------------------------|
| Ông Nguyễn Văn Tuấn  | - Thành viên (phê chuẩn 09/03/2016) |
| Ông Lê Bá Thọ        | - Thành viên (phê chuẩn 09/03/2016) |
| Ông Trương Quốc Hưng | - Thành viên (phê chuẩn 09/03/2016) |

- Ngay sau Đại hội cổ đông bất thường, Hội đồng Quản trị đã họp và bầu Ông Nguyễn Văn Tuấn giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

- Ông Holland Patrick Thomas đã có đơn từ nhiệm ngày 22/04/2016. Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm Ông Trần Tuấn Anh giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty kể từ ngày 22/04/2016.

- Hội đồng Quản trị năm 2016 đến hiện nay bao gồm:

- |                          |              |
|--------------------------|--------------|
| Ông Nguyễn Văn Tuấn      | - Chủ tịch   |
| Ông Lê Bá Thọ            | - Thành viên |
| Ông Trương Quốc Hưng     | - Thành viên |
| Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc | - Thành viên |
| Ông Trần Tuấn Anh        | - Thành viên |

**b. Các tiểu ban thuộc hội đồng quản trị: không có**

**c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- HĐQT tổ chức họp 27 cuộc gồm các phiên thường kỳ và lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ. Một số phiên họp căn cứ vào tính chất và nội dung từng cuộc họp có mời thành viên Ban Kiểm soát tham dự.



- Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo các thành viên HĐQT tham gia theo quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.

- HĐQT đã trực tiếp thảo luận, quyết định các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tại các kỳ Đại hội. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, phê duyệt tờ trình của Tổng Giám Đốc và nghe Tổng Giám Đốc báo cáo, giải trình kế hoạch SXKD của Công ty.

### **Các biên bản nghị quyết HĐQT:**

Tất cả các cuộc họp HĐQT đều ghi biên bản đầy đủ và được HĐQT thông qua. Trong năm 2016, HĐQT đã ban hành 31 Nghị quyết và Quyết định. Ngoài các Nghị quyết về công tác thường kỳ, HĐQT còn ban hành 1 số nghị quyết sau:

+ Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện việc ủy thác Đầu tư không chi định qua Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank Capital).

+ Thành lập Ban thoái vốn của SOWATCO tại Công ty Liên doanh Keppel Land – Watco.

+ Thông qua danh sách chuyển nhượng cổ phần cho Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng Sotrans.

+ Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng Quản trị, bổ nhiệm Thư ký Hội đồng Quản trị.

+ Thông qua danh sách cổ đông chuyển nhượng cổ phần cho Công ty TNHH MTV Đầu Tư Hạ Tầng Sotrans theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

+ Bổ nhiệm Ông Trần Tuấn Anh làm Thành viên HĐQT thay Ông Holland Patrick Thomas từ nhiệm ngày 22/04/2016.

+ Tái cơ cấu Công ty theo mô hình: Phòng Nhân sự hành chính, Phòng Tài chính kế toán, Phòng Kế hoạch đầu tư, Phòng Khai thác, Phòng Kinh doanh thương mại, Phòng Kỹ thuật - Nhà máy đóng mới và sửa chữa phương tiện thủy, Trung tâm xuất khẩu lao động tại Hà Nội. Thành lập Ban tái cơ cấu Công ty và đã hoàn thành tái cơ cấu, thời gian chính thức hoạt động theo mô hình mới từ 01/10/2016.

+ Cơ cấu, sắp xếp Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam tại các công ty con, công ty liên kết.





- + Đầu tư cải tạo đường hào thành bãi tạm phục vụ đóng tàu tại Nhà máy đóng mới và Sửa chữa phương tiện thủy Sowatco.
- + Đầu tư Xây dựng mặt bãi tạm bằng đá cấp phối tại cảng Long Bình.
- + Đầu tư đóng mới 02 sà lan chở container 128 teu.
- + Thoái vốn tại Công ty liên doanh Keppel Land Watco. Ủy quyền cho Tổng giám đốc ký kết các hợp đồng, văn bản liên quan đến giao dịch thoái vốn tại Công ty liên doanh Keppel Land Watco.
- + Ban hành Quy chế trả lương và Quy chế quản lý nội bộ.
- + Thực hiện quyền mua được phân bổ từ đợt phát hành cổ phần và mua toàn bộ số cổ phần không phân phối hết sau đợt phát hành tăng vốn của Công ty CP Xây Lắp Công Trình.
- + Ủy thác đầu tư theo chỉ định cho Công ty CP Quản lý Quỹ IB.

**Việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ:**

HDQT đã chỉ đạo triển khai toàn diện và kịp thời nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016, cụ thể:

- Chấp thuận cho Công ty TNHH MTV Đầu tư hạ tầng SOTRANS được sở hữu đến 75% cổ phiếu có quyền biểu quyết của SOWATCO thông qua chuyển nhượng cổ phiếu của các cổ đông hiện hữu mà không phải thực hiện chào mua công khai.
- HDQT đã chỉ đạo hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2016.
- Sửa đổi Điều lệ phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.
- Đã thực hiện thoái vốn tại các công ty liên doanh Keppel Land – Watco, thời gian hoàn tất thoái vốn vào ngày 17/03/2017.
- Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016.

**Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty:**

- Hoạt động giám sát của HDQT đối với ban điều hành được thực hiện thông qua việc HDQT chất vấn Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành về kết quả hoạt động trong kỳ tại các phiên họp định kỳ và khi đến làm việc với các đơn vị.
- Hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2016 đã được ĐHĐCĐ và HDQT phê duyệt.



- Chi đạo thực hiện nghiêm túc các quyết định của HĐQT và triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt.

**Thực hiện trách nhiệm với cổ đông:**

- Chi đạo công bố đầy đủ thông tin đến cổ đông, tổ chức, cá nhân đầu tư.

Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền trong các kỳ đại hội, bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

- Chi đạo, giám sát, điều hành của Tổng Giám đốc, bảo đảm thực hiện đúng pháp luật, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT.

- Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng pháp luật và điều lệ cty.

**d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:**  
không có

**e. Hoạt động của tiểu ban trong Hội đồng quản trị:** không có

**2. Ban kiểm soát:**

**a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:**

Ngày 09/03/2016 Tổng công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016 đã miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 Thành viên BKS như sau:

**\* Miễn nhiệm 02 thành viên Ban kiểm soát:**

Ông. Lê Cao Khánh - Thành viên

Ông. De Mecquenem Alexis - Thành viên

**\* Bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát mới:**

Ông. Phạm Tường Minh - Trưởng ban

Ông. Phan Trọng lâm - Thành viên

*Như vậy, Ban kiểm soát mới bao gồm:*

Ông. Phạm Tường Minh - Trưởng ban

Ông Phan Trọng lâm - Thành viên

Ông Nguyễn Trọng Phúc - Thành viên

**b. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2016:**

**\* Các công tác đã thực hiện trong năm 2016**





- Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành Tổng Công ty.

- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Tổng Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2016 cụ thể như sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Tổng Công ty.

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2016, và giám sát việc tuân thủ các Điều lệ của Tổng Công ty.

- Thăm tra các thông tin trên báo cáo tài chính của Tổng Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời phối hợp với Công ty kiểm toán độc lập trong công tác soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2016 theo chế độ kế toán hiện hành.

- Xem xét báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị và báo cáo của Tổng Giám đốc trình Đại hội cổ đông.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

**\* Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành Tổng Công ty**

- Ban kiểm soát, HĐQT và Tổng Giám đốc có sự phối hợp tốt thường xuyên trao đổi để thực hiện tốt các nhiệm vụ được ĐHCĐ giao phó.

- Các Nghị quyết, Quyết định và tài liệu quan trọng do Tổng Công ty phát hành được gửi đến Ban kiểm soát một cách đầy đủ.

- Quyền tiếp cận thông tin liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty được đảm bảo.

**\* Định hướng kế hoạch hoạt động năm 2017**

- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát mọi hoạt động của Tổng Công ty theo chức năng, nhiệm vụ đã quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Ban kiểm soát sẽ phối hợp với Người đại diện quản lý vốn, các Ban chức năng Tổng Công ty thực hiện các cuộc kiểm tra các đơn vị phụ thuộc, các Công ty con, Công ty liên kết.



**c. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban điều hành công ty:**

**\* Đối với Hội đồng quản trị**

- Số thành viên HĐQT trong năm 2016 hoạt động đầy đủ theo quy định là 05 thành viên. Nhưng có sự thay đổi thành viên: Ông Holland Patrick Thomas đã có đơn từ nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 22/04/2016. HĐQT thống nhất bổ nhiệm Ông Trần Tuấn Anh giữ chức vụ thành viên HĐQT kể từ ngày 22/04/2016. HĐQT thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo đúng Điều lệ quy định và quy chế hoạt động của HĐQT.

- Trong năm 2016, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty. HĐQT cũng thông qua các Nghị quyết, Quyết định trong năm phù hợp với việc điều hành và tình hình hoạt động của Tổng Công ty.

- Thành lập Ban tái cơ cấu Tổng Công ty gồm: Ông Lê Bá Thọ (Trưởng Ban), Ông Trần Tuấn Anh, Ông Trương Quốc Hưng và Ông Tô Hữu Hùng. HĐQT đã phê chuẩn các hoạt động chính trong lĩnh vực khai thác Cảng và Vận tải thủy nội địa, còn các lĩnh vực kinh doanh khác sẽ dần bị thu hẹp và không tồn tại nữa.

- HĐQT cũng đã hoàn tất xong về việc thoái 100% vốn tại các Công ty liên doanh Keeper land-Watco (I, II, III, IV, V).

**\* Đối với Ban điều hành**

Năm 2016, Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty như sau:

• Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

Công ty Mẹ đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2016 thông qua, cụ thể ở các chỉ tiêu chính sau: Tổng doanh thu của Công ty Mẹ là: 245.819 tỷ đồng, đạt 108,9 %; lợi nhuận trước thuế là 72.060 tỷ đồng, đạt 127,1 % kế hoạch.

• Về hoạt động đầu tư:

Ban điều hành đã đầu tư đóng mới 01 phao trọng tải 60.000 tấn, 02 sà lan tự hành có trọng tải 128 teu/sà lan, cải tạo 47.000 m<sup>2</sup> bãi chứa container rỗng, và 5.000 m<sup>2</sup> bãi cơ giới đa phương thức tại Cảng Long Bình.

• Về việc cơ cấu Tổng Công ty:

Ban điều hành đã tái cơ cấu Tổng Công ty, đồng thời ban hành Quy chế quản lý nội bộ, Quy chế trả lương mới, sắp xếp lại các phòng ban, sắp xếp người lao động một





cách hợp lý tránh tình trạng dôi dư người nhiều ít việc nhằm phù hợp với công việc hiện tại nâng cao hiệu quả, trách nhiệm trong công việc với tình hình hoạt động hiện nay.

- Bên cạnh đó Ban lãnh đạo cũng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về các khoản trích nộp, các chế độ cho người lao động đúng luật theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Một số tồn tại, hạn chế của Ban điều hành:

Năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực kinh doanh vận tải thủy còn yếu chưa đủ mạnh, công tác quản lý về việc theo dõi bảo quản phương tiện thủy còn chưa tốt, công tác thu hồi nợ từ một số khách hàng còn chậm và chưa tốt, dẫn đến nợ xấu tăng so với năm 2015.

#### d. Thẩm định, nhận xét, đánh giá báo cáo tài chính năm 2016:

**Nhận xét, đánh giá một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính Công ty Mẹ:**

**Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2016 (Đơn vị: Triệu đồng): 1.009.568** bao gồm:

- Tiền và các khoản tương đương tiền:	35.349
- Các khoản phải thu ngắn hạn:	54.894
- Hàng tồn kho:	10.023
- Tài sản cố định:	189.402
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:	192.424
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:	506.086
- Tài sản khác:	21.390

**Tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2016: 1.009.568, bao gồm:**

- Nợ ngắn hạn:	103.259
- Nợ dài hạn:	66.601
- Vốn chủ sở hữu:	839.708

**Nhận xét, đánh giá:**

Với số liệu trên chúng ta thấy được tỷ số nợ trên Tổng tài sản chiếm khoảng 16,83%, và tỷ số nợ trên Vốn chủ sở hữu chiếm 20,23%. Điều này chứng tỏ được khả năng thanh toán nợ của đơn vị cao, cũng như vốn chủ sở hữu của đơn vị cũng cao so với nguồn vốn cơ bản của mình.



**Nhận xét, đánh giá một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính hợp nhất:**

**Kết quả hoạt động kinh doanh Hợp nhất Tổng Công ty năm 2016:**

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm nay BCTC hợp nhất năm 2016	Năm trước BCTC hợp nhất năm 2015
1	Doanh thu và doanh thu khác	283.174	239.550
2	Lợi nhuận trước thuế	66.649	76.362
3	Lợi nhuận sau thuế	63.196	67.052
4	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	418	421

**Nhận xét, đánh giá:**

Doanh thu năm 2016 tăng hơn so với năm 2015 là do hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Tổng Công ty đạt chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra, nhưng lợi nhuận giảm so với năm 2015, lý do năm 2015 Tổng Công ty có hoàn nhập hai khoản chi phí trích trước sửa chữa và tiền thuê đất của năm 2015.

**Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016:**

**Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế năm 2016 của Công ty Mẹ:**

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2016		TỶ LỆ %
		Kế hoạch	Tthực hiện	
1	Tổng doanh thu và thu khác	225.770	245.819	108,9
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	56.676	72.060	127,1
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	52.941	69.126	130,6
4	Cổ tức (%)	6,0	HĐQT đề xuất điều chỉnh 10,0	

- Công ty Mẹ đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016 thông qua.





- Doanh thu năm 2016 đạt 108,9% và lợi nhuận sau thuế đạt 130,6% so với chỉ tiêu Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hầu hết các chỉ tiêu cơ bản đã thực hiện đạt kết quả tốt so với Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.
- Nguyên nhân khách quan do tình hình sản xuất kinh doanh của khối vận tải và dịch vụ hàng hải, khai thác bãi chứa container, và khối công nghiệp đóng mới và sửa chữa phương tiện thủy có nhiều chuyển biến tích cực và khởi sắc, cũng như việc mở rộng thêm thị trường xuất khẩu thuyền viên của khối Xuất khẩu lao động.
- Để đạt được kết quả này đó cũng là sự nỗ lực và cố gắng rất lớn của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên Tổng Công ty.
- Bên cạnh những thuận lợi đã đạt được trong năm 2016, Tổng Công ty vẫn còn sự khó khăn của khối kinh doanh thương mại dẫn đến việc kinh doanh không đạt hiệu quả tốt về mặt sản lượng và doanh thu như kế hoạch đã đề ra, là do Tổng Công ty sẽ ngưng kinh doanh và hoạt động của khối này theo Nghị quyết của HĐQT đã đề ra.
- Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Tổng Công ty.

#### **Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016:**

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng Công ty trong năm tài chính 2016, kết thúc vào ngày 31/12/2016 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

+ Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Tổng Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo được quy định tại Thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính và các Thông tư hướng dẫn bổ sung, sửa đổi.

+ Báo cáo tài chính đã phản ánh tính chính xác, trung thực, hợp lý của số liệu phản ánh trong Báo cáo tài chính Tổng Công ty năm 2016 trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2016.

+ Thống nhất với kết quả kiểm toán Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

+ Thẩm định báo cáo tài chính và tình hình thực hiện kế hoạch SXKD từng quý, năm 2016.

+ Triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất nếu cần thiết.

\* Công tác khác:



- Giám sát tình hình chấp hành Điều lệ Tổng Công ty, Pháp luật nhà nước và tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐH đồng cổ đông thường niên năm 2016.
- Tham dự một số cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị của Tổng Công ty.
- Và các công tác khác theo quy định.

### **C. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ:**

#### **Nhận xét**

Dựa trên kết quả giám sát, kiểm tra, Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá trong công tác quản lý, điều hành trong năm 2016 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Các hoạt động của Tổng Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Điều lệ của Tổng Công ty, các quy định có liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

#### **Kiến nghị**

Năm 2016 tình hình kinh tế thế giới phục hồi chậm so với dự báo, tăng trưởng thương mại toàn cầu giảm, hoạt động của thị trường hàng hóa kém sôi động, nên ảnh hưởng đến nền kinh tế Việt Nam sẽ còn nhiều thách thức, khó khăn, diễn biến phức tạp, và biến động tuy có sự khởi sắc về một số mặt thuận lợi. Để Tổng Công ty ngày càng phát triển ổn định, hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động, Ban kiểm soát có một số kiến nghị đối với Ban điều hành như sau:

+ Tập trung thế mạnh vào lĩnh vực khai thác Cảng và vận tải thủy nội địa trong việc cạnh tranh khốc liệt so với các đối thủ cùng ngành nghề như hiện nay.

+ Đẩy mạnh việc hợp tác và liên kết với các đối tác kinh doanh cùng nghề, nhằm thúc đẩy tính hiệu quả trong việc khai thác đội tàu, sàn lan mà mình đang có.

+ Kiểm soát và tiến hành mọi biện pháp đối với các khoản nợ khó đòi và có hướng xử lý vấn đề này tránh tình trạng chạy theo chỉ tiêu sản lượng kế hoạch đề ra.

+ Trích lập và chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015 và năm 2016 theo đúng Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:**

a. Thu nhập của từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát trong năm 2016 (Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát và một số Thành viên HĐQT, BKS không trực tiếp điều hành không hưởng lương, thưởng tại Công ty)



Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thu nhập	Ghi chú
1	Trương Quốc Hưng	Tổng giám đốc	682	
2	Tô Hữu Hùng	P.Tổng giám đốc	518	
3	Trịnh Văn Quý	Kế toán trưởng	476	
4	Nguyễn Trọng Phúc	Thành viên Ban KS	127	

b. Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ:

c. Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tổng công ty luôn chấp hành các quy định về quản trị công ty theo quy định của Nhà nước.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

### 1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty vào ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Tổng công ty Cổ phần Đường sông miền Nam đã công bố báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã kiểm toán trên hệ thống SSC IDS Client của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, CIMS của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng tải tại website của Công ty: [www.sowatco.com.vn](http://www.sowatco.com.vn), chọn mục quan hệ cổ đông, báo cáo tài chính.

Trân trọng ./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2017

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**TRƯƠNG QUỐC HƯNG**